

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 12/2024/TLST-HNGĐ ngày 03/01/2024 về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị G** – sinh năm 1975;
Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường H, thị xã H, tỉnh H.
Bị đơn: Ông **Phan Công T** – sinh năm 1968;
Địa chỉ: Tổ 5 khóm M, phường H, thành phố T.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ Điều 51 và Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Huỳnh Thị G** và ông **Phan Công T**.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung:** Bà Huỳnh Thị G và ông Phan Công T đều xác nhận không có con chung.
 - Về tài sản chung và nợ chung:** Bà Huỳnh Thị G và ông Phan Công T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.
 - Về án phí:** Bà Huỳnh Thị G và ông Phan Công T mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà G tự nguyện nộp toàn bộ án phí thay cho ông T. Như vậy, bà Huỳnh Thị G phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn

đồng) tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Giang đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001781 ngày 03/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Hoàn trả lại cho bà G số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND phường H (CNKH số 173.200 quyển số 01 ngày 28/8/2000);
- Các đương sự;
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Dương Thị Phương Dung